Xây dựng "thế trận lòng dân" đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới

ThS NGUYỄN TRỌNG ĐẠI
Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng; Email: trongdaikq@gmail.com

Tóm tắt: *Xây dựng "thế trận lòng dân" là quan điểm nhất quán trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng, là cội nguồn sức mạnh góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trước diễn biến mới của tình hình trong nước, quốc tế và yêu cầu bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo đặt ra yêu cầu ngày càng cao trong xây dựng "thế trận lòng dân" vững mạnh, huy động và phát huy mọi nguồn lực bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo; góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.*

Từ khóa: *thế trận lòng dân; chủ quyền biển, đảo; bảo vệ Tổ quốc.*

1. Xây dựng "thế trận lòng dân" đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo là vấn đề chiến lược, mang tính cấp bách, then chốt

Biển, đảo Việt Nam là một bộ lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc. Với 3260 km đường bờ biển, diện tích mặt biển rộng hơn 1 triệu km^2 gấp ba lần diện tích đất liền, ba mặt Đông, Nam, Tây Nam giáp biển Đông, hơn 3000 hòn đảo và 2 quần đảo xa bờ là Hoàng Sa và Trường Sa… Biển, đảo không chỉ chứa đựng tiềm năng kinh tế to lớn, mà còn là địa bàn chiến lược, trọng yếu về quốc phòng, an ninh. Bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo là yêu cầu khách quan của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đòi hỏi phải huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, trong đó, xây dựng "thế trận lòng dân" có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là nhiệm vụ cấp thiết, vừa mang tính chiến lược, lâu dài đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo.

Thực tiễn xây dựng "thế trận lòng dân" thời gian qua cho thấy: "nhận thức của toàn hệ thống chính trị, nhân dân và đồng bào ta ở nước ngoài về vị trí, vai trò của biển, đảo đối với phát triển kinh tế, bảo vệ chủ quyền quốc gia được nâng lên rõ rệt. Chủ quyền, an ninh quốc gia trên biển được giữ vững"[1], kinh tế - xã hội có bước phát triển, chính trị xã hội ổn định, nhân dân an tâm vươn khơi bám biển, phát triển kinh tế, xây dựng đời sống xã hội… Mặc dù vậy, xây dựng "thế trận lòng dân" vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục như nhận thức, trách nhiệm của một bộ phận nhân dân chưa đầy đủ, chưa toàn diện; hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội ở những vùng biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn chưa tạo được bước đột phá; chưa phát huy hết vai trò tham mưu của các cơ quan, đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn…

Hiện nay, "tình hình quốc tế tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, đặc biệt là sự cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, tranh chấp chủ quyền ranh giới biển và sự bất đồng giữa các nước tại Biển Đông"[2]. Tình hình Biển Đông "ngày càng phức tạp, khó lường, đe dọa nghiêm trọng đến hòa bình, ổn định của khu vực và môi trường đầu tư phát triển"[3]; tranh chấp lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo giữa các nước trong khu vực diễn ra gay gắt, tiềm ẩn nguy cơ xung đột, mất ổn định; chủ trương phát triển bền vững kinh tế biển nhằm đưa "Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh, phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh, an toàn"[4]… làm cho nhiệm vụ bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ trên biển trở thành nhiệm vụ nặng nề, đứng trước nhiều khó khăn, thử thách. Chính vì vậy, xây dựng "thế trận lòng dân" đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo có ý nghĩa hết sức quan trọng vừa là vấn đề cấp bách, chiến lược vừa mang tính then chốt.

2. Xây dựng "thế trận lòng dân" đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo là quán triệt bài học lịch sử; là sự nhất quán trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng ta

Trong lĩnh vực chính trị, thuật ngữ "lòng dân"

phản ánh trạng thái chính trị - tinh thần của xã hội, thể hiện niềm tin, thái độ của nhân dân với giai cấp cầm quyền và với chế độ hiện hành. Cốt lõi của "lòng dân" là lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, sự đồng thuận của nhân dân. Khi niềm tin, thái độ, lòng yêu nước, sự đoàn kết được cố kết, quy tụ và phát huy, tạo nền tảng chính trị - tinh thần vững chắc, khi ấy "lòng dân" phát triển thành "thế trận lòng dân" - tài sản vô giá của dân tộc, là nguồn sức mạnh nội sinh quan trọng, quyết định sự hưng thịnh hay suy vong của dân tộc. Lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta đã chứng minh rằng, khi nhân dân "đồng lòng" thì nước mạnh, khi "lòng dân ly tán" thì nước yếu; bài học về giữ nước của dân tộc "việc nhân nghĩa cốt ở yên dân", "khoan thư sức dân để làm kế sâu dễ bền gốc", "không quân đội nào, không khí giới nào có thể đánh ngã được tinh thần hy sinh của toàn thể dân tộc"[5]...

Quán triệt quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân, kế thừa bài học lịch sử, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta đặc biệt coi trọng yếu tố "lòng dân", lấy việc xây dựng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc làm động lực chủ yếu để tạo nên sức mạnh tổng hợp cho công cuộc giải phóng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo, xây dựng "thế trận lòng dân" góp phần giữ vững hòa bình, ổn định trên biển để phát triển kinh tế, đồng thời bảo đảm quốc phòng - an ninh của đất nước từ hướng biển.

Trước Đại hội X, Đảng ta chưa sử dụng khái niệm "thế trận lòng dân" trong các văn kiện, nhưng nội hàm của thuật ngữ đã được sử dụng rộng rãi với tư tưởng nhất quán là "dựa vào dân", "lấy dân làm gốc"; phát huy sức mạnh lòng dân, đại đoàn kết toàn dân tộc luôn nhất quán, xuyên suốt trong đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng. Đại hội X của Đảng (4.2006) lần đầu tiên sử dụng thuật ngữ "thế trận lòng dân", khẳng định: "xây dựng "thế trận lòng dân" làm nền tảng phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc"[6]. Đến Đại hội XI (1.2011) tiếp tục khẳng định: "tăng cường sức mạnh quốc phòng, an ninh cả về tiềm lực và thế trận; xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố vững mạnh; xây dựng "thế trận lòng dân" vững chắc trong thực hiện chiến lược bảo vệ Tổ quốc"[7]. Kế thừa quan điểm về "thế trận lòng dân", Đại hội XII (1.2016) tiếp tục nhấn mạnh: "xây dựng "thế trận lòng dân", tạo nền tảng vững chắc xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân"[8].

Đứng trước những yêu cầu mới của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, Đại hội XIII của Đảng (1.2021) tiếp tục nhấn mạnh và khẳng định vai trò của "thế trận lòng dân": "khơi dậy được tinh thần đoàn kết, nhân ái của nhân dân cả nước, cộng đồng doanh nghiệp, cùng chung tay hành động, bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng và phát huy mạnh mẽ "thế trận lòng dân", an ninh nhân dân, quốc phòng toàn dân và các giá trị văn hóa dân tộc"[9]. Bước phát triển trong Văn kiện đại hội XIII của Đảng còn thể hiện là xây dựng "thế trận lòng dân" gắn chặt với tăng cường tiềm lực quốc phòng và an ninh, đặt xây dựng "thế trận lòng dân" trong mối quan hệ với xây dựng, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân "tăng cường tiềm lực quốc phòng và an ninh; xây dựng và phát huy mạnh mẽ "thế trận lòng dân" trong nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; xây dựng và củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân"[10].

Xây dựng "thế trận lòng dân" đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo là sự kế thừa bài học lịch sử dựng nước và giữ nước, là sự nhất quán thực hiện quan điểm của Đảng trước yêu cầu mới về bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Xây dựng "thế trận lòng dân" trở thành nguyên tắc, cơ sở để huy động sức mạnh toàn dân tộc, tạo nguồn sức mạnh nội sinh đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới, góp phần giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

3. Một số biện pháp xây dựng "thế trận lòng dân" đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới

Một là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân đối với nhiệm vụ xây dựng "thế trận lòng dân" đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo.

Đây là biện pháp quan trọng, tác động trực tiếp đến nhận thức trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân, có ý nghĩa quyết định đến nhiệm vụ xây dựng "thế

trận lòng dân". Trong đó, tập trung tuyên truyền, giáo dục, quán triệt cho nhân dân nắm vững những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ xây dựng "thế trận lòng dân" đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới, nhất là vị trí, vai trò của "thế trận lòng dân", trách nhiệm của nhân dân, hệ thống chính trị và toàn xã hội trong xây dựng "thế trận lòng dân", yêu cầu xây dựng "thế trận lòng dân" đáp ứng yêu cầu bảo vệ chủ quyền biển, đảo như một nội dung quan trọng của chiến lược biển, một bộ phận hợp thành của chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bên cạnh đó, Nghị quyết Trung ương 8 khóa IX về "Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới"; Nghị quyết Trung ương 8 khóa XII về "Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045"; Luật Biển Việt Nam những khó khăn, thách thức đối với nhiệm vụ quốc phòng an ninh, bảo vệ chủ quyền biển, đảo… qua đó làm cho mọi người dân nhận thức rõ nhiệm vụ xây dựng "thế trận lòng dân" trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị và của toàn xã hội, tạo sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng và hành động cho mọi tầng lớp nhân dân.

Hai là, thực hiện có hiệu quả chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, gắn phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng an ninh trên các vùng ven biển, hải đảo.

Với mục tiêu "Việt Nam phải trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển, phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh và an toàn; phát triển bền vững kinh tế biển gắn liền với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, tăng cường đối ngoại, hợp tác quốc tế về biển, góp phần duy trì môi trường hoà bình, ổn định cho phát triển"[11] đòi hỏi chúng ta phải kết hợp đồng bộ các biện pháp nhằm phát huy có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh về biển, đảo. Phát triển kinh tế biển gắn với giải quyết tốt các vấn đề xã hội và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân coi đó như một vấn đề then chốt trong xây dựng "thế trận lòng dân". Trong đó, tập trung thực hiện có hiệu quả "Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045", phát triển kinh tế biển có trọng tâm, trọng điểm, đầu tư cơ sở vật chất, hiện đại hóa hạ tầng cơ sở làm tiền đề cho nhân dân vươn khơi, bám biển; đầu tư và có chính sách hỗ trợ thích đáng đời sống nhân dân ở những vùng đặc biệt khó khăn, nhất là những vùng biển, đảo giữ vai trò quan trọng về quốc phòng, an ninh đất nước, phát triển các ngành kinh tế biển mũi nhọn góp phần "nâng cao đời sống, bảo đảm an ninh, an toàn cho dân cư vùng ven biển, trên đảo và những người lao động trên biển"[12]...

Bên cạnh đó, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng an ninh, đảm bảo mỗi chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đều gắn kết chặt chẽ với tăng cường quốc phòng an ninh, đảm bảo môi trường hòa bình, ổn định trên biển cho nhân dân vươn khơi, bám biển. Xây dựng địa bàn an toàn, củng cố tiềm lực quốc phòng - an ninh, nhất là vùng sâu, vùng xa, hải đảo, những địa bàn đặc biệt khó khăn, thực hiện có hiệu quả quan điểm của Đảng "kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh nhất là tại địa bàn chiến lược, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, khu kinh tế trọng điểm"[13].

Ba là, thực hiện tốt chủ trương, chính sách về quốc phòng, an ninh, đối ngoại trên vùng biển, đảo.

Hiện nay, tình hình biển, đảo đang có những diễn biến phức tạp, khó dự báo đe dọa trực tiếp đến chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, nhất là chủ quyền trên biển. Do đó, cần quán triệt và thực hiện nghiêm các quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về quốc phòng an ninh, "xây dựng nền ngoại giao hiện đại, trong đó chú trọng đẩy mạnh ngoại giao quốc phòng, an ninh để bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa"[14]. Quán triệt nguyên tắc củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại trên cùng biển, đảo đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, huy động sức mạnh của toàn dân tộc, của hệ thống chính trị. Các chính sách quốc phòng, an ninh, xây dựng lực lượng vũ trang, kế hoạch phòng thủ chiến lược, đối ngoại trong đó có đối ngoại quốc phòng an ninh trên biển, đảo của đất nước phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối của Đảng.

Thực hiện tốt việc định hướng cho nhân dân và lực lượng vũ trang trước các vấn đề nhạy cảm trên

biển, đảo làm cho nhân dân nắm chắc những định hướng chiến lược về quốc phòng, an ninh, đối ngoại vùng biển, đảo. Kết hợp chặt chẽ hình thức, biện pháp đấu tranh chính trị, ngoại giao, pháp lý, kinh tế, quốc phòng trong quản lý, thực hiện chủ quyền biển, đảo. Chăm lo xây dựng các tiềm lực của khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố vững chắc làm cơ sở xây dựng "thế trận lòng dân" đáp ứng yêu cầu bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Đầu tư ngân sách và lực lượng nhất là những địa bàn trọng yếu trên biển, đảo.

Bốn là, tiếp tục củng cố và xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh góp phần phát huy dân chủ cơ sở, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

Xây dựng "thế trận lòng dân" là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân. Hệ thống chính trị cơ sở là cấp cuối cùng, trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành xã hội. Do đó, hệ thống chính trị cơ sở trong sạch vững mạnh là điều kiện tiên quyết để xây dựng "thế trận lòng dân". Trong đó, tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, giáo dục rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ trí tuệ và năng lực, phẩm chất đạo đức, tác phong, lối sống.

Bên cạnh đó, không ngừng chăm lo, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở phát huy hiệu quả dân chủ cơ sở, nhất là trong điều kiện kẻ thù không ngừng lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, cường điệu hóa những hạn chế, thiếu xót… để kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân gây mất ổn định chính trị xã hội, giảm sút lòng tin của nhân dân đến sự lãnh đạo của Đảng. Đặc biệt với các địa bàn khó khăn, hải đảo, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, giải quyết thỏa đáng những bức xúc của nhân dân, tạo sự ổn định, đoàn kết, thống nhất, đồng thuận ở mỗi địa phương và trên từng địa bàn.

Năm là, phát huy vai trò của quân đội trong xây dựng "thế trận lòng dân" đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo.

Các đơn vị quân đội cần làm tốt công tác tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác quân sự, quốc phòng địa phương, tập trung xây dựng "thế trận lòng dân" gắn với thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân. Tăng cường công tác dân vận, nâng cao chất lượng, hiệu quả tham gia phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, tham gia xây dựng cơ sở chính trị địa phương vững mạnh.

Các đơn vị đứng chân trên vùng biển, đảo như hải quân, cảnh sát biển, bộ đội biên phòng nhất là lực lượng dân quân tự vệ biển cần thực hiện tốt việc tuyên truyền, vận động nhân dân, tham gia phát triển kinh tế - xã hội trên vùng biển, đảo; tham gia có hiệu quả nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, thảm họa, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên biển, đảo đảm bảo thực sự là chỗ dựa vững chắc trong việc bảo đảm tính mạng và tài sản của nhân dân khi làm ăn, sinh sống trên các vùng biển, đảo của Tổ quốc.

Biển, đảo Việt Nam là một bộ phận thiêng liêng của Tổ quốc, có vị trí đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và của các tầng lớp nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành thống nhất của Nhà nước. Xây dựng "thế trận lòng dân" là yếu tố then chốt, có ý nghĩa quyết định việc phát huy sức mạnh tổng hợp của cả dân tộc đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo; góp phần bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc./.

(1), (2), (4), (11), (12), Ban Chấp hành trung ương (2018), *Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22.10.2018 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045,* Hà Nội

(3), (9), (13) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, T.2, tr.88, 81, 151.

(5) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, T.4, tr.89.

(6) Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X,* Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.109.

(7) Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI,* Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.234.

(8) Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII,* Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, tr.34.

(10), (14) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, T.1, tr.157, 50.